**MỘT SỐ CĂN DẶN VỚI HỌC SINH VÀ PHỤ HUYNH**

**\* ĐỐI VỚI HỌC SINH**

1/ Phần **nội dung bài học các em chép vào tập** ghi trên lớp còn phần **bài tập củng cố hoặc bài tập bổ sung các em làm vào vở bài tập hoặc tập học buổi chiều.**

2/ Khi học bài các em cần **xem và đọc nội dung bài học, câu hỏi trong SGK**.

3/ Hàng ngày, các em đều **phải học ít nhất là 1 bài mới và làm bài tập** đầy đủ. Nếu có thắc mắc, không hiểu bài các em có **thể liên hệ với giáo viên bộ môn, GVCN** để nhờ giải đáp.

4/ Đề cương các em **phải bảo quản cẩn thận** để khi đi học lại sử dụng ôn thi cuối năm.

**\* ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH**

1/ Phụ huynh cấn phối hợp chặt chẽ với nhà trường, GVCN, GVBM để báo cáo tình hình học tập và làm bài của các em.

2/ Phụ huynh thường xuyên nhắc nhở các em học bài, làm bài tập và chép bài đầy đủ.

3/ Mọi thắc mắc về bài học phụ huynh liên hệ ngay với GVBM hoặc GVCN để được hỗ trợ.

**MÔN GDCD**

**Lưu ý học ở nhà:**

***- Các em chép nội dung bài học vào vở học trên lớp.***

***- Bài tập làm sau mỗi bài học. Bài tập của mỗi bài đều lấy điểm miệng. Riêng bài tập của bài ôn tập lấy điểm 15 phút. Sau này có thông báo sẽ nộp cuốn vở để giáo viên chấm điểm. Bạn nào không nộp vở hay nộp trễ xem như 0đ.***

***- Trong quá trình làm bài tập, các em nghiên cứu, đọc thêm trong sách giáo khoa và các tài liệu liên quan trên Internet.***

**Bài 12**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN**

**TRONG HÔN NHÂN**

**I. NỘI DUNG BÀI HỌC:**

 ***1- Hôn nhân là gì :***

 Hôn nhân là sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện, được pháp luật thừa nhận nhằm chung sống lâu dài và xây dựng gia đình hòa thuận, hạnh phúc.

Tình yêu chân chính là cơ sở quan trọng của hôn nhân.

***2- Nguyên tắc kết hôn :***

- Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng.

- Hôn nhân giữa công dân Việt Nam thuộc các dân tộc, tôn giáo, giữa người theo tôn giáo với người không theo tôn giáo, giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

- Vợ chồng có nghĩa vụ thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình.

***3- Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân :***

**a) Điều kiện kết hôn** :

Nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên.

Việc kết hôn do nam, nữ tự nguyện, không ép buộc hoặc cản trở.

**b) Các trường hợp cấm kết hôn :**

- Tảo hôn.

- Người đang có vợ, có chồng.

- Người mất năng lực hành vi dân sự (bệnh tâm thần, mất trí nhớ, liệt... )

- Giữa những người có cùng dòng máu trực hệ, người có họ trong phạm vi 3 đời.

- Giữa cha mẹ nuôi với con nuôi.

- Giữa bố chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể.

- Giữa bố dượng với con riêng của vợ, giữa mẹ kế với con riêng của chồng.

***(Lưu ý: Pháp luật không cấm nhưng không công nhận về mặt pháp luật hôn nhân giữa những người cùng giới tính.)***

***4- Quy định của quan hệ vợ và chồng***

- Vợ chồng bình đẳng với nhau.

- Có quyền lợi và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình.

- Vợ chồng phải tôn trọng danh dự, nhân phẩm và nghề nghiệp của nhau.

***5- Tác hại của việc kết hôn sớm :***

Kết hôn sớm có tác hại rất lớn đối với sức khỏe và học tập của bản thân, với nòi giống của dân tộc, với việc thực hiện trách nhiệm làm vợ, làm chồng, làm cha, mẹ trong gia đình.

***Lưu ý: Mở Luật hôn nhân và gia đình 2014 trên Internet để nghiên cứu các nội dung bài học: giải thích từ ngữ, những quy định ...***

**II. BÀI TẬP:**

**Phần dặn dò:**

***- Đọc và nghiên cứu toàn bộ nội dung bài 12 trong SGK.***

***- Chép nội dung bài học vào vở.***

***- Làm các bài tập sau vào vở:***

**Câu hỏi và bài tập ở nhà:**

1, Em hãy tìm hiểu và cho biết: tảo hôn là gì?

2, Bằng kiến thức của môn sinh học ở lớp 8, em hãy giải thích: Tại sao Nhà nước ta lại quy định độ tuổi kết hôn có sự khác biệt giữa nam và nữ. (Nam đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.)?

3, Tại sao pháp luật Việt Nam cấm kết hôn giữa người có cùng dòng máu trực hệ, người có họ trong phạm vi 3 đời?

4, **Tình huống**: Hùng là học sinh giỏi lớp 9A. Hàng ngày, ba mẹ chỉ yêu cầu Hùng chăm chỉ học tập, ngoan ngoãn là đủ và không cần phải làm bất cứ việc gì. Ba Hùng quan niệm: *Đàn ông có tài là phải làm những việc lớn bên ngoài mới thể hiện được năng lực của mình. Còn việc nhà là việc của đàn bà và con gái, đàn ông không nên làm.* Hàng ngày, ba đi làm về chỉ ngồi xem phim, đọc báo, đợi ăn cơm rồi đi ngủ. Còn mẹ Hùng, ngoài giờ làm việc ở cơ quan thì vô cùng bận rộn với với công việc nhà. Hùng băn khoăn không biết ba Hùng nói có đúng không?

***Câu hỏi:***

*+ Em có nhận xét gì về cuộc sống và sự phân công công việc trong gia đình của Hùng.*

*+ Em hãy đọc điều 17, 19, 21, 22, 23 chương III luật hôn nhân gia đình 2014 để giải đáp chính xác băn khoăn của Hùng.*

5. Làm bài tập 4 trang 43, bài 5,6,7 trang 44 SGK GDCD 9.

**Bài 13 :**

**QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ**

**I. NỘI DUNG BÀI HỌC:**

***1/- Quyền tự do kinh doanh*** :

Là quyền được lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế ngành nghề và quy mô kinh doanh theo quy định của pháp luật và sự quản lí của Nhà nước.

**2- Nội dung quyền và nghĩa vụ của công dân trong kinh doanh**

- Được lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế ngành nghề và quy mô kinh doanh.

- Phải kê khai đúng số vốn, kinh doanh đúng ngành, mặt hàng ghi trong giấy phép

- Không được kinh doanh những mặt hàng mà nước cấm như ma túy, mại dâm, thuốc nổ, vũ khí…

***3/- Nghĩa vụ đóng thuế.***

***a.Thuế :***

Là một phần thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để chi tiêu cho những việc chung.

VD; Thuế thu nhập cá nhân, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng…

***b. Vai trò của thuế:***

+ Ổn định thị trường

+ Điều chỉnh cơ cấu kinh tế

+ Góp phần đảm bảo phát triển kinh tế theo định hướng của nhà nước.

***(Lưu ý:*** *Độ tuổi được làm giấy phép kinh doanh: đủ 18 tuổi trở lên.)*

**I. Bài tập:**

 **Phần dăn dò:**

***- Đọc và tìm hiểu toàn bộ nội dung bài 13 trong SGK.***

***- Chép nội dung bài học vào vở.***

***- Làm các bài tập sau vào vở:***

**Câu hỏi và bài tập ở nhà:**

1, Bài tập 2 trang 47 SGK GDCD 9.

2, **Giải thích:** Tại sao hiện nay Nhà nước ta lại quy định có nhiều loại thuế khác nhau. Có những mặt hàng, dịch vụ như trang sức, thuốc lá điếu, xì gà, rượu bia, vàng mã, vũ trường, quán bar... lại đánh thuế rất cao nhưng có rất nhiều mặt hàng đánh thuế thấp thậm chí không đánh thuế như sách vở, đồ dùng học tập, gạo, muối, nước mắm, quần áo, dầu ăn....?

**Bài 14: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN**

**I. NỘI DUNG BÀI HỌC:**

***1) Khái niệm :***

***Lao động là :***

- Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải, vật chất, các giá trị tinh thần cho XH .

- Hoạt động chủ yếu quan trọng nhất của con người, là nhân tố quyết định sự tồn tại phát triển của đất nước và nhân loại.

***2/- Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân:***

**a- Quyền lao động:**

Mọi công dân có quyền tự do sử dụng sức lao động của mình để học nghề, tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp có ích cho xã hội, đem lại thu nhập cho bản thân và gia đình.

**b- Nghĩa vụ lao động của công dân :**

Mọi người có nghĩa vụ tự nuôi sống bản thân, góp phần sáng tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho XH, duy trì và phát triển đất nước.

Lao động là nghĩa vụ đối với bản thân, với gia đình, đồng thời cũng là nghĩa vụ đối với xã hội, với đất nước của mỗi công dân.

**3. Trách nhiệm của Nhà nước đối với việc đảm bảo quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.**

Nhà nước có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh để giải quyết việc làm cho người lao động

Khuyến khích, tạo điều kiện hoặc giúp đỡ các hoạt động tạo ra việc làm, dạy nghề và học nghề để có việc làm, sản xuất kinh doanh, thu hút lao động.

***4/- Quy định của pháp luật về sử dụng lao động trẻ em.***

- Cấm nhận trẻ em chưa đủ 15 tuổi vào làm việc

- Cấm sử dụng người lao động dưới 18 tuổi làm những công việc nặng nhọc, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với hóa chất độc hại

- Cấm lạm dụng sức lao động của người lao động dưới 18 tuổi.

***II. Bài tập:***

***Lưu ý:***

***- Mở ra đọc và nghiên cứu Luật lao động 2019 trên Internet.***

***- Đọc tư liệu tham khảo trang 49 SGK GDCD 9.***

***- Ghi nhớ độ tuổi lao động:***

+ Người từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi chỉ được làm công việc nhẹ theo danh mục do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

+ Đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi là lao động chưa thành niên. Những người sử dụng lao động với người có độ tuổi này phải được sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện về mặt pháp luật khi kí kết hợp đồng lao động. ( Như cha, mẹ hoặc người giám hộ.)

 Khi tham gia lao động sẽ được hưởng một số quyền lợi sau: *1. Không được làm việc quá 8 h/ngày. 2, Được khám sức khỏe định kì. 3, Không phải làm các công việc nặng nhọc và tiếp xúc với hóa chất độc hại.*

+ Độ tuổi lao động hiện nay: Nam từ đủ 15tuổi đến 60 tuổi và nữ từ đủ 15 tuổi đến 55 tuổi .

+ Độ tuổi thuê mướn lao động là: 18 tuổi trở lên.

 **Phần dăn dò:**

- Đọc toàn bộ nội dung bài 14 trong SGK.

- Chép nội dung bài học vào vở.

- Làm các bài tập sau vào vở:

**Câu hỏi và bài tập ở nhà:**

1, Bài tập 2,3 trang 50 SGK GDCD 9.

2, Em hãy tìm và kể ít nhất 2 chính sách của Nhà nước ta khuyến khích phát triển sản xuất giải quyết việc làm cho người lao động.

**3, Tình huống:** Tú là con trai độc nhất của một gia đình giàu có. Học xong trung học, không vào được đại học, Tú ở nhà tụ tập bạn bè la cà chơi quán Internet, bi a, đua xe máy... Bạn bè hỏi: “Thế cậu cứ định sống thế này mãi à?”. Tú trả lời: “Nhà tớ đâu có cần tiền. Tài sản của bố mẹ tớ đủ để tớ sống thoải mái cả đời. Tớ đi học nghề hay đi làm để làm gì?

*Câu hỏi:*

*- Theo em suy nghĩ của Tú là đúng hay sai?*

*- Theo em Tú có nên học nghề hay tìm một công việc thích hợp để kiếm tiền không? Em hãy giải thích lí do.*